

ĐỌC THƠ & TIÊN TRI CỦA “ÔNG ĐẠO NHỎ”

(trích từ trang web của “Bửu Sơn Kỳ Hương”)



(Vừa rồi tôi có giới thiệu với quý vị về “Ông Đạo Nhỏ”, 8 tuổi – theo lời kể của ông Nguyễn văn Chúc. Tiên báo ông Chúc sẽ là “Khương Tử Nha”...)

*

Mời quý vị xem tiếp vài tập thơ “sấm giảng” của ông Đạo Nhỏ, 8 tuổi. Một trẻ con nhảm nhí? - Một phàm nhân?, hay siêu nhân?... mà lại được các tướng sĩ thời đó tin nhận, trọng kính.

Trường hợp này, cũng như ông Thanh Sĩ – thời đó chỉ tốt nghiệp lớp ba trường làng. Giới quần chúng phàm nhân chẳng ai quan tâm, nhưng Nhật Bản lại mời Thanh Sĩ về bên đó dạy cao học Thần-học.

Phải chăng! các tướng sụy thời đó “mê tín, lạc hậu” quá!?.
Còn nước Nhật thì “khờ khạo, đại dốt” quá!?.

-----oOo-----

Sau đây tôi trích (trang cuối – trong tập “Đức và Tài” của Ông Đạo Nhỏ)
có tiên tri về thời giờ, đem lên trên để xem trước.

Rán cầu cho **Chúa lên ngôi trị đời.**
Gắng công tu niệm đợi thời.
Chừng nào chữ **Nhứt lại đời chữ Tam. (1)**
Tu hành chẳng luận chùa am.
Lòng thương **Minh-Chúa** nước Nam đủ rồi.
Người trung có ghé bàn ngồi.
Có văn có võ **Chúa** tôi xum vầy.
Chừng nào hết lũ **cáo cày.**
Nhà **Vương** mới đặng đông tây hiệp hòa. (2)
Nước nào sánh kịp nước ta.
Vân-Tiên hào hiệp **Nguyện-Nga** thái bình. (3)
Vân-Tiên sửa trị **Hón đình.** (4)
Bốn phương an lạc trào minh vũng vàng.
Ai muốn làm tôi **Minh-Hoàng.**
Trước cầu cho **Chúa sau** an dân **lành. (5)**
(*Trang cuối – tập Đức và Tài*)

Tạm giải

(1) – chữ **Nhứt** và chữ **Tam** – hợp lại, chuyển đổi ra.
(ứng với năm **Canh Dần - 2010**).

Phụ chú

- Chữ thứ 7 hàng can (Canh) + chữ thứ 3 hàng chi (Dần)
- $7+3=10$. $1+0=1$ (chữ nhất).
 - $2010 \cdot 2 + 0 + 1 + 0 = 3$ (chữ tam).

*

(2) – Đông Tây hiệp hòa: gồm chung, đủ các tên địa phương trong đó.

*

(3) - **Nguyện Nga** # **Nguyệt Nga**
Chữ **Nguyện** là tên riêng.

Nguyễn (câu): ngọc đẹp # Tuyền.
vòng tròn # toàn, một âm nữa là Tuyền

*

(4) Hón đình: nhà Hón (tên nước mình, sau khi lập đời).

*

(5) Trước: Tiên – Chúa. Sau: Hậu – Tuyền.

Lành: không rách – nguyên vẹn # toàn , một âm nữa là Tuyền

Đọc kinh của Ông Đạo Nhỏ, 8 tuổi! (tôi có sửa lỗi chính tả - do đánh máy)

TỨ THÁNH (1) *(Giảng xưa)*

Ngồi buồn, quạt mát xem trời.
Vui bầu rượu cúc vui đời nước non.
Quản cho tưởng xiết món ngon.
Phong trần nhân vật hao mòn tấm thân.
Cũng vì bạc nén vàng cân.
Làm cho trần thế nan phân chánh tà.
Cũng vì ham chức ông bà .
Cô cô cậu cậu mới là đoạ thân.
Tưởng gì nợ nước quân ân.
Buộc lòng Tứ Thánh phải phân đôi lời.
Nên hư số hệ ở trời.
Làm người dời đổi, đổi dời sao xong.
Ó bay xòe cánh thấy lông.
Cá kia ngớp nước bầy trong vi kỳ.
Lao xao bạc lộn với chì.
Khó phân tà chánh, khó thì quan dân.

Tranh nhau kẻ cựu ⁽²⁾ người tân ⁽³⁾.
Lao xao gươm giáo thôn làng châu mày.
Mắt trông lo tháng lo ngày.
Lo cho bá tánh đi cày không trâu.
Chẳng nuôi tầm lại trồng dâu.
Đến khi dâu lớn tầm đâu ăn rày.
Phát phơ mây trắng ⁽⁴⁾ lố bầy.
Mặt trời ⁽⁵⁾ tỏ rạng mây mù phải lu.
Chớ thấy trời mọc phải tru.
Thảm thương chú cộng công phu đợi chờ.
Chờ “trăng” trăng lại trăng lò.
Trông “sao”, sao lại dật dờ với sao.
Thả câu đáy biển quăng phao.
Muốn ăn cá lớn phải hao miếng mồi ⁽⁶⁾.
Giang- san công kỹ đắp bồi.
Chín Châu mười Quận ớn rồi ai mang.
Cây cao khó nổi bắt thang.
Hố sâu khó nổi kêu vang tiếng thùng.
Người ngay ai lại có dùm.
Kẻ dại khó nổi tháp tùng tri âm.
Rừng thoàn kết bạn đồng tâm.
Nhớ ơn Ái- Quốc phải tầm Long-Châu.
Hiệp đoàn bữa lưới thả câu.
Con sông Hưng- Thới ai đâu biết gì.
Tay chuông tay mỏ tu trì.
Tránh mưu Ái-Quốc tránh vì kế sâu.
Chờ cho chú trọc thả câu.
Áo kia mất nút còn bầu mới là.
Nói ra nước mắt chan hoà.
Thương cho anh chị khó mà thoát thân.
Tang điền thương hải khó phân.
Không toàn độc lập nhơn dân như bèo.
Tại ai cầm lái phăng lèo.
Tìm tân thế giới chịu nghèo lâu năm.
Có miệng không nói lại câm.
Hai hàng nước mắt chan đầm như mưa.
Nghĩ thương dân chúng thất thừa.
Cũng vì bá tánh không ưa Phật Trời.
Nói rằng : Phật ở xa vời.
Trời cao dấp dới vậy thì biết chi.

Thấy người niệm Phật quy y.
Nói rằng: kẻ dạy người ngây nghe rày.
Làm khôn ỷ thế khoe tài.
Vinh mùi phải thác, quê kia lại còn.
Pháo vang bốn hướng hao mòn.
Năm màu phơ phát xây tròn tám phương.
Mây trắng chớp nháng như gương.
Tiếng vang nổ dậy Thái dương ánh trời.
Thiên binh thiên tướng đổi đời.
Núi xương, sông máu góc Trời quá ghê.
Lìa gia chia rẽ phụ thê.
Tiếng kêu khóc kể gia quê chẳng còn.
Xích tinh, phượng phát nổ tròn.
Nguyệt tinh chớp nhoáng mọc tròn năm châu.
Lao - xao dân chúng khó âu.
Sao giăng tứ hướng xuất thân ngân hàng.
Phiên bang đảng cộng đôi đảng.
Chiến tranh giành giật xóm làng thác oan.
Hắc long giá vỡ một phang.
Lửa luôn sấm chớp kêu vang góc trời.
Tân kiên phải chịu đổi đời.
Thành thang biến cải biết đời ma chưa.
Bà màu phải chịu thốt thừa.
Cậy cùng nòi giống sớm trưa giúp rày.
Thanh- long nổi gót trở tài.
Thò vòi lấy nước bên ngoài âu quân.
Kim chi khó nổi bên quân.
Rút về Gia- định ngăn chùng Đồng- nai.
Trời ôi ! sao ó biến bay.
Xe kia biến chạy tại ai xe ngừng.
Súng sao biến nổ không chùng.
Chư **bang thập bát ngập ngừng ngẩn ngơ**.
Ngồi buồn nói chuyện bá vợ.
Cho ai hiểu chút Thiên- cơ tại trời.
Khiến cho lũ nịnh hết đời.
Tay **chơn rời rả xa vòi hai phang**.
Ai làm mà phải thác oan.
Phật thương trần hạ khó an toà vàng.
Lỡ xe rời lại lỡ thoàng.
Lỡ non, lỡ thế, lỡ làng, lỡ dân.

Lỡ người cựu, lỡ người tân.
Lỡ trắng, lỡ đỏ, lỡ phân thành huỳnh.
Bớ dân hãy ráng sửa mình.
An ngay ở thật ngủ đình cũng cam.
Cũng gần sắp trở nhà Nam.
Nay còn phong kiến tứ tam tranh giành.
Sắp đời như sợi chỉ mảnh.
Treo chuông khắp nới chuông lành hởi chuông.
Kèo sẵn cột gỗ tiền muôn.
Gặp cơn khói lửa nó tuông cấp kỳ.
Chớ nên ham bạc bỏ chì.
Đến khi hàng vá kiếm thì không ra.
Tốt chi là thứ bông hoa.
Đến chừng nhụy rã bông hoa ló cùi.
Thảm thương hoa rã mất mùi.
Hết thơm rồi lại lấp vùi hố sâu.
Bông tàn bởi đám mưa ngâu.
Bướm kia chẳng đậu bởi sâu hoá hình.
Thương kiêm cô độc một mình.
Ngày sau ăn quán ngủ đình Đồng- Nai.
Gầm trời ó cất cánh bay.
Nửa chừng đáp dới bằng nay dập dề.
Nghèo mà che trại cát lều.
Gặp cơn hưng thới biết điều mới hay.
Gặp thời gặp vận ra tay.
Đáp bồi xã tắc mới hay tiếng thầy.
Đất đồng cỏ mọc đầy đầy.
Xúm nhau chen chúc đứng rầy mới vui.
Ghe thuyền kẻ tới người lui.
Giữ lời Phật dạy nhủ chui núi rừng.
Xử tiêu một cuộc không chừng.
Long- châu ước giáp, Phật trừng loài gian.
Thây nằm chặt đất ngổn ngang.
Đầu trôi sóng dập ngổn ngang hai hồ.
Phiên Tân hai nước mưu đồ.
Tóm thâu Nam- Việt bị Hồ phá tan.
Bây giờ còn hỏi chưa an.
Bởi loài hung dữ ngổn ngang đầy đầy.
Giỏi chi lũ muỗi một bày.
Bị làn khói tóc muỗi này phải tan.

Thánh- Hoàng còn ở lâm san.
Để cho thiên hạ nghinh ngang khó nghèo.
Động buồm gặp sức phải chèo.
Vuốt râu cầm lái thẳng lèo khỏe thân.
Chạy chơi khắp hết thôn lân.
Hát hò kêu bớ nhân dân sửa mình.
Tu tâm tu tánh tu tình.
Tu cầu Thất- Tổ của mình siêu thăng.
Quân tử mê đạo bỏ ăn.
Tiểu nhân bỏ đạo giữ ăn làm đầu.
Trông cho ô thước bắt cầu.
Sông ngân tái thế lập lâu Đế- vương.
Tu sao mà chẳng hiền lương.
Không lòng bố thí chẳng thương kẻ nghèo.
Tu sao thấy chết như bèo.
Ngỗ ngang dầu sống kẻ nghèo chẳng thương.
Rao cùng khắp hết bốn phương.
Sao không thức giấc hoàng lương dòm đời.
Hướng Đông đã mọc mặt Trời.
Khỏe thời chài lưới mệt thời thả câu.
Đừng khoe sức giỏi làm dâu.
Gặp bà Phu-Thị mang câu ở trường.
Ngó dân ta lắm nỗi buồn.
Trở về non đánh lập tuồng cờ tiên.
Cả kêu các vị Đạo Tiên.
Ai mà muốn đánh để tiền năm quan.
Có thua xin chớ thở than.
Sắp cờ ngồi lại năm quan để liền.
Các Tiên nghe nói chịu liền.
Nước đỏ nước trắng chớ phiền lộn con.
Đi đầu chốt trắng quá ngon.
Bên kia pháo đỏ lòng son cập kê
Chốt trắng ra bị xe nghề.
Xe đỏ nghề nghiệp đem về chống ngăn.
Pháo đỏ tượng trắng đã ăn.
Xe nghề đương chống đón ngăn nước cờ.
Pháo đầu xuất tướng bơ phờ.
Xe đâm tượng chết thần thờ tướng thua.
Thiếu tướng bắt sĩ làm vua.
Cờ ai đánh vậy mà thua uổng tiền.

Bá gia hãy rán chịu phiền.
Thiên cơ bất lậu khó quyền tôi phân.
Rán mà hết trí tỏ phân.
Đề sau chẳng biết cựa tân hư mình.
Tắt hơi xác nọ phải sinh.
Không chôn để đó thúì ình ai thương .
Mặt tình giục ngựa buông cương.
Khôn thời làm tướng đại xưng không còn.
Hạ ngựa non mỗi việc mỗi mòn.
Mòn sông mòn biển, lại còn mòn non.
Đổi chồng, đổi vợ, đổi con.
Đổi sông, đổi núi, đổi hòn Hà-Tiên.
Đổi Châu-Đốc, đổi Tịnh-Biên.
Thất- sơn lại đổi Hoa liên Nhà-Bàn.
Qua liền năm nước chạt đàng.
Qua lộ Văn giáo máu tràn như sông.
Đổi nhật, đổi nguyệt, đổi phong.
Đổi năm, đổi tháng, đổi trong ngày giờ.
Đổi cha lại đổi nhà thờ.
Đổi còn, đổi bãi, đổi cò Nam-bang.
Trời xây Âu-Á bốn phang.
Nước tràn bờ cõi khó an thời kỳ.
Chuyển luân bỏ bực biên thù.
Ngựa nghiên Trời Đất lập kỳ Thượng-nguơn.

Khuyên trong anh chị làm ơn.
Ăn ngay ở thật còn hơn làm giàu.
Giữ sao cho khỏi máu đào.
Giữ sao cho được cầm bào Phật ban.
Chớ ai mà bỏ nhà hoang.
Thây phơi chết đói ngổn ngang xóm làng.
Heo tôi đã đứng làm hàng.
Cạo lông chia thịt ngon toàn năm châu.
Chuột nhỏ đào ổ quá sâu.
Nằm hang ca hát ai đâu biết gì.
Trâu tôi rất giỏi ai bì.
Chờ cho nước cạn bắt thì cày chơi.
Mặt tình đúng buổi nghĩ ngơi.
Thượng nguơn ăn tết chiều mời đã gần.
Trung quân thác đặng thành thần.

Nhờ ơn Trời Phật xoay vần có khi.
Rán mà giữ dạ từ bi.
Tay **chuông tay mở thác qui Tây-Đài.**
Chuyên lòng kinh sử dồi mài.
Chờ sao gặp hội ra tài văn thi.
Giữ câu sắt đá trí tri.
Ham màu ham sắc có khi mất hồn.
Chữ rằng: “tích thiện trường tồn”
Một lòng hành đạo tiếng đồn có khi.
Tham lam của thế làm chi.
Quý nguyệt mưu kế có khi mắc nài.
Cầu cho tỏ rạng **Thánh-hoàng.**
Minh vương trị chúng xóm làng bình an.
Thuận hoà chồng vợ gia cang.
Chớ nên phụ bạn đổi sang làm gì.
Bố thí đừng có phân bì.
Cúng chùa đừng có buồn gì sãi-tăng.
Có lòng Phật chứng chẳng ăn.
Trước cúng sau các sãi tăng hầu tàn.
Thế tình đen bạc muôn ngàn.
Lao xao buổi chợ bạn hàng quá đông.
Chừng nào ngựa đá qua sông.
Phụng hoàng xuống biển thì Ông mới về.
Bây giờ kẻ Sở người Tề.
Đến kỳ Thiên định cũng kẻ một bên.
Bá gia xin chớ có quên.
Đừng ham linh nghiệm không nên đâu à!
Đồ cũ đồ thiệt vậy mà.
Chớ ham đồ mới thiệt là mau hư.
Nhứt nhật hành ác hữu dư.
Trọng đời hành thiện hà ư đủ nào.
Năm canh dạ thảm gan bào.
Đây lo cho đó chừng nào hết lo.
Ra thơ tiếng nhỏ tiếng to.
Cầu cho bá tánh tưởng cho tôi nhờ.
Sài-gòn Gia-định ai ngờ.
Nước đâu mà lại lở bờ lướt cây.
Nước Nam không phải nước Tây.
Tại ai chẳng tưởng mới gây chuyện này.
Kẻ hốt bút, người đong đầy.

Đong sao cho khỏi ruột mầy chó ăn.
Bệnh đau khi giáng khi thăng.
Đêm ngày chẳng ngủ chẳng ăn chút nào.
Để tay bắt mạch thu vào.
Tế vi mạch nhảy dân nào có sai.
Bộ xích trầm tiểu bằng nay.
Xạ trường Xạ đoán chứng ngay bệnh tà.
Bệnh này bị quỷ vậy mà.
Tả xích trầm tiểu thân mà quá suy.
Bệnh này trước cảm đã y.
Bệnh giờ nhập lý tế di đã nhằm.
Đầu thang bài đọc không lầm.
Ma hoàng bảy chỉ, cương tằm bảy con.
Phật-tửu một tí mới ngon.
Tinh-tinh kỳ quỷ để son cho nhiều.
Quản bì là thứ dân kiêu.
Thế nào cũng phải ít nhiều để vô.
Quế chi dẫn hỏa đề mô.
Huỳnh kỳ năm chỉ để vô kỳ liền.
Nga truyệt trợ thận bốn tiền.
Gia thêm cửu bồn da quyền bổ can.
Uống vô bệnh đó mới an.
Ba thang thuốc Phật Thất san mạnh liền.
Đời này nhiều kẻ tham tiền.
Bỏ hơn, bỏ nghĩa, bỏ giếng ông cha.
Mê cha thời bỏ Thích-Ca.
Mê bả trần thế bỏ bà Quan-Âm.
Đạo Phật diệu diệu thâm thâm.
Dầu mà tận thế ngàn năm vẫn còn.
Kẻ đại bị khôn đánh đòn.
Vi thời bất đạt chịu lòn cho qua.
Gặp cơn bình địa phong ba.
Kẻ khôn lại dạ mới là lạ cho.
Có quạt máy lại phụ quạt mo.
Chứng nào hết điện quạt mo đắt tiền.
Đi tàu thì khỏe hơn thuyền.
Khi tàu chết máy xuống thuyền ai cho.
Nắm khi đói gói khi no.
Chê bai mắng nhiếc nhỏ to làm gì?
Mắng tôi tôi cũng làm lỳ.

Ngày sau mới biết tôi thì là tôi.
Nam-vang nhà gạch nhà vôi.
Ngày sau kiếm trại lá ngòi không ra.
Ngày nay nhiều hát nhiều ca.
Huê tình huê tự làm ma không hồn.
Nước trong đưng lại một bồn.
Côn đồ cặn cáo bắt tồn đồ đi.
Cát đầu tôi lại một khi.
Anh em xin rán nghĩ suy tôi nhờ.
Rán chèo tới bến tới bờ.
Lên nhà nghỉ khỏe bơ thờ bị mưa.
Rừng tòng giữ dạ muối dưa.
Giải dầu mưa nắng sớm trưa bèn lòng.
Non tòng hưởng ứng bá tòng.
Ngày sau vận đật xoay vần về Nam.
Mặc tình ăn muối mà cam
Ăn đường ngọt quá không ham chẳng bèn.

Cỏ cây điện đá làm nền.
Khát thời nước suối giữ bèn lòng son.
Buồn thời hứng cảnh dạo non.
Tối thời kinh kệ cốc bon thường hành.
Bạc liêu nhiều kẻ không lành.
Ngày sau hết muối dạ đành hết theo.
Ý khôn tiếng dật tiếng kêu.
Ê đầu không dính thân bêu sông hằng.
AN-GIANG nhiều chị không lành.
Phật ghi phải chịu nhiều lần khói tên.
Lo đời sắp đói một bên.
Quần sau không bận lại quên ở trường.
Nghĩ suy ta bắt nỗi buồn.
Bước ra khó bước thẹn thường lòng ta.
Bây giờ xưng mẹ xưng cha.
Ngày sau phải chịu khóc la đầy đầy.
Tu sao ăn thịt cáo cây.
Rượu vô ít chén tao mầy lên tay.
Mặt tình ong giỡn bướm bay.
Ngửa nghiêng màu sắc thành tây vui vầy.
Sau ai phải chịu nạn này.
Làm người phải biết cáo cây khác hơn.

Người thì biết nghĩa biết hơn.
An cơm chẳng biết còn hơn thú cầm.
Tam canh nhiều bồi đi thăm.
Ai mà mê giấc nó tâm của ai.
Làm người phải biết gần xa.
Tri tâm tà chánh thì ta mới còn.
Suối trong nước chảy đá mòn.
Trăng trong mây án trăng còn phải lu.
Đui cùi bố thí đồng xu.
Đó là phước ấy công phu để dành.
Chim khôn tìm chọn cây lành.
Người khôn ẩn nhẫn công thành hầu vương.
Đã đành mặc Trụ nhà Thương.
Tử- nha Tây Trúc Văn-Vương mới phò.

Chèo thuyền rước khách đưa đò.
Chèo qua chèo lại hát hò kêu dân.
Kiến cơ nhi tác lập thân.
Khuyên trong anh chị thôn lân xem chừng.
Phật sau xuống thế làm quan.
Súng đồng gươm giáo tưng bừng bốn phang.
Phật mà xuống thế làm quan.
Hại làng hại xóm dân gian khó nghèo.
Mạnh ai thuyền nấy kéo lèo.
Tới màng tới lớp qua đèo qua truông.
Ba kỳ xuất trận muôn binh.
Mượn quyền trời đổ tròn vuông tung hoành.
Giỏi chi mạnh sức La-Thành
Như Đông phương-Sóc mắt lành một con.
Cờ giang mặt biển đầu non.
Điền tinh chớp nháng cha con rã rời.
Ai ai thì cũng một đời.
Thế nào bề nạn chống trời đặng đâu.
Cuộc đời đặng lưới mắt câu.
Đặng trâu mắt ruộng không lâu bó người.
Miếu đình để một ông từ.
Có đâu một miếu hai người đốt nhang.
Năm canh hết thế thở than.
Lo cho đất Bắc lại sang đất mình
Anh em ráng nghĩ chút tình.

Năm canh tay trán một mình nghĩ suy.
Có cầu vồng nghĩa Phật ghi.
Ráng mà tầm chốn quy y kéo làm.
Giỏi chi ông lớn bà đầm.
Thất thời phải chịu ăn nằm Đồng-nai.
Đừng khoe thầy đội chú cai.
Ngày sau mất nón sừng vai rả hình.
Cheo leo điện đá một mình.
Tuỳ thời ẩn nhẫn mặt tình ngao du.
Nguyệt -Nga đã lắm công phu.
Chị Hằng trộn thuốc đi tu cung thiềm.
Trang tử thử vợ một điềm.
Nằm hòm bị búa bị liềm rả thầy.
Mãi Thành vợ để đầu tây.
Hết cơn đốn củi mang giầy đai vàng.
Đầu tròn áo rộng thô tàn.
Ngày sau mới biết bạn vàng là ai.
Sắp đời có vá có may.
Hết may tới vá có ai tranh tài.
Nhân dân ráng cuộc ráng cày.
Trồng khoai tía bắp chờ ngày nuôi thân.
Đừng chê khoai bắp cầm cân.
Vạn điều bề trái không phân chánh tà.
Nhẫn nhẫn bá nhẫn mới là.
Ngày sau có Phật Di-Đà độ thân.

Nam tào hơn chánh quân ân.

Cầu cho nội ngoại cựu tân siêu đài.
Hạ nguơn lộn lạo nhiều loài.
Một tháng còn có một ngày mà thôi.
Chừng nào Chợ-Lớn hết vôi.
Bắc-Nam hết cá người ngồi mới yên.
Vàm-Sáng lộ cập đầu tiên.
Sông-Đồng ba ngã nào yên dân tình.
Quỉ Vương nào kể miếu đình.
Thánh thần nào động ình ình giận thay.
Dầu cho động đến Bồng-Lai.
Hai năm phải chịu nào ai xuống trừ.
Thế gian nhớ khóc quên cười.
Đất sao lại trở có người bốn tay.

Gió đông động lá chim bay.
Trống châu da tiếng mới hay Láng-Bà.
Núi rùng trồ ngọc trổ ngà.
Long-hoa lại trổ trên tòa Thượng-ngươn.
Nam-bang một lá quế đơn.
Năm châu tụ hội Thất sơn đông đầy.
Dân ôi ! chớ có tao mày.
Rán mà giữ dạ chớ chầy sai ngoa.
Chữ rằng ! Ma Phật cũng ta.
Trồng bông thì lại có hoa nhà tình.
Đề sau bảo tố thành linh.
Sập nhà sập cửa rồi mình ở đâu.
Thế gian chớ khá cời trâu.
Hai sừng nó nhọn nó đầu để mình.
Thương dân khuyển nhủ hết tình.
Mượn xác chín tuổi một mình ra thơ.
Nói rằng; nói dối làm thơ bắt vờ.
Buồn đời coi lại làm ngờ
Đề rồi cuộc loạn quân Tần.
Biết cho Tứ-Thánh bắt vờ hay không.
Ếch ngồi đáy giếng mắt trông.
Vịt nghe tiếng sấm cũng không biết gì.
Khoai lang lại với khoai mì.
Đến khi Tần khởi độ thì khâu ta.
Rán mà niệm Phật cho qua.
Vái câu Bồ-Tát độ mà trần gian.
Nguyện cùng tất cả bốn phang.
Dẹp ngòi súng ống cho an dân lành.
Tượng cao chớ khá lên bành.
Thế gian phải ráng làm lành khỏe thân.
An-tương An định phe văn.
Long châu phe võ hiệp đoàn Thất sơn.
Lập đời dụng nghĩa dụng nhơn.
Nhất nam cứu nữ Thất sơn được tồn.
Kẻ ác tiêu xác tiêu hồn.
Người lành còn lại tích tồn hậu lai.
Ngày sau có một không hai
Thất sơn duy nhất Như-Lai lập đời.
Trăng lặn rồi kể mặt trời.
Gió thời hai ngọn đối dờ cũng không.

Ngồi buồn nói chuyện minh mông.
Kẻ lành nghe vậy thời mong tới đời.
An-giang sao lại đổi dời.
Đổi lên Châu-Đốc vậy thời mới yên.



Chấp tay nguyện vái Hoàng-Thiên.
Vái cùng Hậu-Thổ chứng miên người lành.
Cuộc đời chẳng khác tơ mảnh
Rối như ổ kén cũng đành gần đây.
Nhà Nam chẳng phải nhà Tây.
Bây sao chẳng tưởng mà bây nịnh thần.
Sau đây tiền phú hậu bần.
Kẻ dạy hậu phú tiền bần ngoa du.
Thức Thánh bất thức giả ngu.
Mưu chơn thành sự công phu tại trời.
Dầu bây ác cũng một đời.
Đến kỳ thiên định mấy lời đâu sai.
Núi cao thẳng thót chim bay.
Biển sâu cá lội vui say nổi trầm.
Thương công chú cộng chan dầm.
Vào sanh ra tử lại làm kẻ ai.
Châu thành pháo nổ khói bay.
Tiếng rền dậy đất họa lây xóm làng.
Trời ôi ! Khó nổi dân nhàn.
Giỏi chi thầy pháp đặt đàng tổng ôn.
Tổng châu thành lại tổng thôn.
Thuốc Nam rồi lại cũng hươn về nam.
Nhện hùm bắt bướm đó cam.
Thần lẩn thấy vậy cũng ham nhện hùm.
Rủi tay rớt xuống vũng bùn.
Chú các ké lửa nuốt cùng lẫn đi.
Mèo vằn thấy vậy một khi.
Chụp các-ké lửa tha đi vào nhà.
Chẳng may rớt xuống ao nhà.
Mèo kia chết nước vậy mà sống đâu.

Thành thời nhện cũng giăng câu.
Mặc tình bủa lưới mà thâu bướm chuồn.
Thơ tôi hay nói tầm ruồng.
Ráng mà siêng đọc giải buồn tri âm.
Coi rồi cất kín vào tâm.
Nghĩa đen bàn trắng ắt lâm khổ hình
Khó nổi biết tới năm thìn.
Mưa cao như gả Cống-Quỳnh ngày xưa.
Trời chuyển thì chắc có mưa.
Lướt dày bắt chí lướt thưa chảy đầu.
Ngon chi một hộp khai trà.
Ăn say mà lại nhứt đầu bớ dân.
Kẻ hèn như lựu lan thân.
Mưa mô quỷ quyết hại dân đọa đày.
Khóc đêm rồi lại khóc ngày.
Khóc than ai chẳng nghe rày lời tôi.
Vĩnh - Hạnh bạc trắng như vôi.
Ngó dân Sa-đéc vậy thôi hết cười.
Bạn hàng chị chín chị mười.
Miệng hô tay hấp không trừ một ai.
Nói nhiều thành thử nói dai.
Lầm lý nói nửa nói hoài chẳng thôi.
Nói cho ai biết nghe tôi.
Mặc tình anh chị bạc vôi thì làm.
Giả ra một chị bán vòm.
Tam canh ráo rít tay làm miệng ăn.
Cuộc đời lúc giáng lúc thăng.
Ai la ai khóc thầy tăng khỏe mình.
Tuy là nường quán dựa đình.
Tranh giành chết sống mặc tình ai ai.
Chờ khoai có củ ra tay.
Kiến cơ nhi tác mới hay lời thầy.
Tam bảo Rạch giá đông đầy.
Gần đây còn có một thầy công phu.
Bời diên nên nói quá ngu.
Bắt dằn bắt tụt thầy tu phước thầy.
Lao xao ong mật một bày.
Đóng chơi một ổ chờ ngày hút hoa.
Nhắc xưa có gả Na-Tra.
Mới vừa chín tuổi đi xa hỏa hài.

Thành-Thang binh đóng muôn đầy.
Tây kỳ xuất chúa Trụ rày mạng vong.
Thành-Thang tiêu diệt tại ông.
Mê con Đắc Kỷ sát vong trung thần.
Nước thuở nhớ lúc vua Tần.
Gồm thu lục quốc tiền trần ghi danh.
Ai khôn, ai dại, ai lanh.
Thiệt khôn, khôn thiệt, đua tranh ích gì.
Cù lao ông chường ai bì.
Cá tôm lại rẻ thiếu gì chuyện vui.
Vàm ông, năm chợ tới lui.
Ai mà tan nát thân trôi dập dìu.
Đường tràng ngựa chạy ngập kiêu.
Trường hoa ứng thí dập dìu chim bay.
Bây giờ còn hỡi chưa hay.
Có ai tưởng việc dong dài làm chi.
Chừng nào đến lúc ai bi.
Xem thơ ngồi ngó vậy thì ngẩn ngơ.
Thọc tay vào nước rửa dơ.
Gội đầu tro mận tóc tơ chơn chùi.
Ăn mít lấy hột mít lùi.
Ngó trong hang thăm tối thùi thấy ai.
Con chị đũa công đũa dai.
Đũa bông đũa dốt mới hay chuyện này.
Núi cao cây cỏ xanh đầy.
Bồng con mang gói cả bày đi tu.
Đến đây xin dứt thi thơ.
Chúc cầu Nam-Việt hội thì thượng ngươn.
Ráng mà giữ dạ keo sơn.
Dứt lời Tứ-Thánh dời chơn phản hồi.
Cầu cho ba đạo đáp bồi.
Đáp nền Nam-Việt đặng hồi an khương.

TAM HOÀNG THƠ

Chiếu manh mà trải góc đèn.
Chị vô làm bé có bền hay không?.

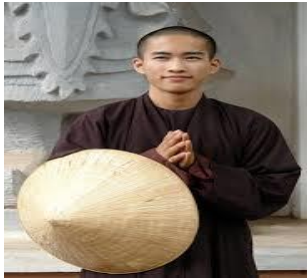
Trái đời gái lấy hai chồng.
Một nhà hai chủ sanh lòng tranh ăn.
Cái nhà chỉ có ba căn.
Căn giữa của vợ hai căn của chồng.
Cá chim nhốt lại một lòng.
Ngựa trâu chung để một đồng sao yên.
Tức cười thầy pháp sợ điên.
Mặt trời ló mọc thầy ghiền anh coi.
Vàng ai mà đổi con voi.
Hay vàng chú chệt đổi còi an-nam.
Thấy bông tươi tốt anh ham.
Chừng huê nó rụng nước tràn năm châu.
Anh sui anh trốn đi đâu.
Nhà anh lửa cháy chị dâu mất chồng.
Thầy pháp ăn ở hai lòng.
Chữa nam, chữa bắc chữa giòng tây đông.
Trâu ai mà để ở không.
Sao không cày ruộng kêu công cấy giùm.
Ngựa ai hung dữ quá hùm.
Trâu cày ngựa cỡi ba thùng cát gom.
Gạo tôi đặng hủ đặng om.
Lúa ông vô bịch ông gom vô bờ
Ở này thiện tính ông cô.
Vợ tôi, tôi giữ chồng cô, cô gìn.
Sao mày chẳng xuống chợ kinh.
Đi qua Châu-Đốc Trà-Vinh trở về.
Ngày nay hai chú làm hề.
Hát tuồng nhị chúa bốn bề coi chơi.
Bán rao khắp hết nơi nơi.
Ai mà đứt cổ chỗ rơi đứt đầu.
Này anh nhà cửa ở đâu.
Bị quân ăn cướp nhà đâu mà về.
Để tôi bắt ngựa cỡi về.
Lùa dê uống nước gà nghề đá chơi.
Tháng bảy tháng tám đi chơi.
Mời anh mời chị đá chơi một sòng.
Ăn tết đi đá thiệt đông.
Đi qua Chợ-Lớn Gò-Công trở về.
Đi cùng thành thị thôn quê.
Chú đi lục tỉnh trở về tây không.

Ba kỳ anh thiệt có công.
Đi nam đi bắc đi đông mới về.
Thằng này mầy thiệt nhà nghề.
Cù son lặc sấn mầy chề chú thầy.
Mầy mua guốt mua giày.
Mua râu cá chốt cặm mầy cá trê.
Ham chi cô bầy mầy mê.
Chú mầy bầy chục con dê có chà.
Sao mầy ham của bỏ cha.
Ông mầy còn sống mầy la chết rồi.
Chú sao nói chuyện ngoài môi.
Không lo cày cấy bỏ trôi ruộng mình.
Rủ nhau cất một cái đình.
Rước cha về ở tụi mình ăn chung.
Ai ôi chớ nói tôi khùng.
Ba mươi tháng Chạp vỡ mùng muối vô.
Tháng Giêng mằm muối làm khô.
Tháng tư chú sáu dẫn cô về nhà.
Chú Năm bợ đỡ nịn lừa.
Nhà tôi hết gạo xách vùa đi xin.
Má ôi con má chết sinh.
Nó không ăn muối thúì ình má ôi.
Rồi đây chị chín coi tôi.
Hóa long hóa cánh kéo lồi xóm làng.
Anh mưòi hung dữ nghinh ngang.
Để tôi hóa lửa nướn tràn anh coi.
Chị coi tôi bắt con voi.
Bắt con chuột lắt nó moi vách nhà.
Chị nào mặc áo lang sa.
Cho tôi một vạt đây mà con beo.
Ăn lặc dân lại mang nghèo.
Mèo không bắt chuột chuột trèo lên ăn.
Con rắn mà nói con trăn.
Chị dâu có chữa đẻ bằng trứng không.
Tôi khùng nói chuyện mình mông.
Xin làng xin xóm chớ hờn giận tôi.
Tôi điên thân lại mồ côi.
Không cha không mẹ mồ côi một mình.
Tôi khùng tôi biết động tình.
Cớ sao cậu mợ vô tình giết tôi.

Bởi tôi không có mặt voi.
Không son không phấn chề tôi không nhìn.
Hát chơi ở chốn ba đình.
Ai kêu ai réo mặc tình ai ai.
Anh em hãy ráng trồng khoai.
Trồng khoai trồng bắp cấy cà ruộng tâm.
Chùng nào dứt giặc bảy năm.
Ông bà ăn tết một năm vui mừng.
Thiếu chi kẻ dọn người bưng.
Chùng Ông về tới Mặc Dưng chẳng còn.
Cả kêu bố chú công con.
Cha về tới rạch Tàu mòn rả tiêu.
Đói ăn rau muống rong rêu.
Chùng Ông về tới dựng nêu cấm cờ.
Tôi khùng đặt lợp đặt lò.
Đặt trên chót núi dựng chờ cá vô.
Chú giàu chú lập cơ đồ.
Tôi nghèo tôi giữ cái mồ của cha.
Đất trời tôi ở không xa.
Nhưng mây muốn đuổi giấy mà mây đâu.
Tranh nhau thì phải dập đầu.
Ai mạnh thì được ai cầu xin ai.
Xưa nay mây cuốc trồng khoai.
Bây giờ mây bỏ tao cấy đất tao.
Quân bây khoa đũa đánh nhau.
Cơm tao tao giữ, tao nào bỏ đâu.
Nuôi tâm ta khỏi trồng dâu.
Qua sông tao khỏi bắt cầu nữa chi.
Nước trong cá lội thấy vi.
Nhà tao sẵn của tao thì ám no.
Ai khôn tôi đại đưa đò.
Chèo qua khúc vịnh tôi hò hát chơi.
Hò nam hò bắc trời ôi.
Chợ không người nhóm ruộng thời vô canh.
Ta ngu ta đại còn anh.
Cha thì nó lú chú thì nó khôn.
Mặc ai xây lũy đắp đồn.
Đố cha nào dám dứt còn Hà-Tiên.
Bán buôn không vốn không tiền.
Không tờ không giấy không quyền ký tên.

Giỏi sao không giựt Cao Miên.
Cậu năm ở trên chú lên hồi nào.
Mày ham mua chức quyền cao.
Chức mày để nướng ăn rau với hành.
Chú nó khôn dại thiệt lạnh.
Cù lao Ông-Chưởng như manh đệm bươm.
Cô sang giầy với hột cườm.
Chú giàu sang quá lòng hờm giựt trâu.
Sang giàu như cá mắc câu

Như chim mắc bẫy như trâu không chuông.
Lỡ vui lỡ khóc lỡ buồn.
Lỡ bàn lỡ phú lỡ luồng gió mây.



Nam mô mấy chú mấy thầy.
Mô làng mô xóm mô hoài mô không.
Mô cho thầy ký thầy thông.
Mô sao cho khỏi cái còng Diêm-Vương.
Mô sao chẳng kẻ đi đường.
Nhà không người ở ruộng vườn vô hoang.
Sài Gòn con cuốc quá sang.
Le le choán ổ bạc vàng hết trơn.
Nói ra thầy chú chớ hờn.
Tôi đây ngay dại có khi điên khùng.
Bán mền bán chiếu bán mùng.
Mua cho đòn gánh cặp thùng không quai.
Người này con gái hóa trai.
Con trai hóa gái thiệt tài phép Tiên.
Chị sao đáng mặt thuyền duyên.
Chị đừng quý tử con hiền của ông.
Anh ôi chớ có hai lòng.

Giữ trung giữ hiếu, giữ lòng với cha.
Hỏi mày ai để mày ra.
Ông mày già yếu ông mày còn kia.
Mày hung như khoá không chìa.
Đất cày bẫy cục mày lia đi đâu.
Ông cha còn ở điện đầu.
Biểu mày phải niệm một câu Di-Đà.
Thân mày cô cục không cha.
Thương dân miền Bắc cha già đợi trông.
Chị sao không chịu lấy chồng.
Cam đành ở góa tuyệt giòng không con.
Khen ai lựa chọn miếng ngon.
Ai người nam tử ai tròn nam nhi.
Đó ai ta nói chuyện chi.
Ai mà hiếu đặng đáng ghi con trời.
Tới đây tuyệt bút hết lời.
Kêu cùng nam nữ mau thời tầm tri.

CHUNG

ĐỨC và TÀI

Buồn xem chữ Đức chữ Tài.
Tài thời đứng trước Đức thời đứng sau.
Chữ tài lợi hại biết bao.
Nhân dân đồ thán bởi chưng chữ Tài.
Nước nào sửa trị lâu dài.
Cũng nhờ chữ Đức dân nay phục tùng.
Chữ tài nhiều kẻ lại dùng.
Có tiền lại trọng không tiền lại khinh.
Ở đời ít kẻ thông minh.
Muốn cho mình sống hại người thác oan.
Làm người sao chẳng lo toan.
Tham chi tiền bạc phũ phàng cháo rau.
Tới chừng gặp Chúa Nam trào.

Mảng ham tiền bạc làm sao mà phò.
Của tiền cất để bo bo.
Thấy ai đói khó không cho chút nào.
Sống thì chỉ dốc làm giàu.
Chẳng may có thác của nào còn đâu.
Di-Đà chẳng niệm một câu.
Để cho quỷ sứ nắm đầu kéo đi.
Sao bằng học chữ Từ-Bi.
Dương-gian Âm-phủ trốn đi đường nào.
Thương người chí khí anh hào.
Trung quân ái quốc chẳng nao tấm lòng.
Chẳng thà sống đục thác trong.
Sống mà như bản sống không ích gì.
Ai ai cũng ở Nam Kỳ.
Tham nơi tiền bạc quên thì ông cha.
Làm người sao chẳng lo xa.
Để chừng tới việc làm ma không đầu.
Sông sâu khó nổi bắt cầu.
Chừng nào gặp Phật hết rầu hết lo.
Ham chi bạc giấy bụi tro.
Tiền ma bạc quỷ so đo ích gì.
Nói ra trong dạ sâu bi.
Làm người sao chẳng xét suy cuộc đời.
Tích đức sau đặng thành thời.
Tích tài phải chịu kêu trời đượ đầu.
Trông cho rõ mặt công hầu.
Chữ Đức đổi lại hết rầu hết lo.
Nước Nam chẳng có thầy nho.
Dạy dân ăn học đặng cho biết đời.
Chẳng còn mua lỗ bán lời.
Giàu nghèo thì để Phật Trời định cho.
Làm người thì phải toan lo.
Dần lòng niệm Phật, Phật cho mới nhiều.
Người khôn nói ít biết nhiều.
Tham nơi tiền bạc mai chiều sẽ hay.
Gán lòng cầu Phật Như Lai.
Cửu Huyền Thất Tổ khỏi nơi A tỳ.
Mình người ở đất Nam-Kỳ.
Con Hồng cháu Lạc vậy thì thua ai.
Chớ đừng tham sắc tham tài.

Có lòng trung hiếu Phật rày thương ban.
Dầu ai của cải muôn ngàn.
Không tin đạo Phật không toàn mạng đầu.
Làm lành niệm Phật một câu.
Phật trời sẽ định đâu đâu hưởng nhờ.
Bấy lâu Chúa đợi tôi chờ.
Bây giờ Chúa ở sầm sờ một bên.
Người Nam chẳng phải người Mên.
Tham tiền tham bạc mà quên Chúa mình.
Trách ai ăn ở vô tình.
Ăn cơm của Chúa mà mình bắt trung.
Những đồ đại dột vô cùng.
Ăn rồi quệt mỡ tách chung như gà.
Khôn thời khôn thuở nên ba.
Ngu thời đầu bạc vậy mà cũng ngu.
Người khôn chịu chữ lao tù.
Để cho đũa đại vồng dù nghinh ngang.
Trong cho rõ mặt Thánh-Hoàng.
Căn nào tội nấy trách than đặng nào.
Người Nam ăn học sách nào.
Luật nhà chẳng biết nói sao nên người.
Hay đâu bị chúng chê cười.
Mang râu đội mũ như người Đổng gia.
Đàn bà như chị Nguyệt-Nga.
Không tham tiền bạc mới ra con người.
Con người sống đặng mấy mươi.
Mà ham tiền bạc hơn người thế gian.
Vác tiền mua chức làm quan.
Dân Nam nghèo khổ biết than ai cùng.
Đời này nhiều kẻ bắt trung.
Hể nhiều tiền bạc kể gì nước non.
Anh em giòng họ bà con.
Ai nghèo chết chịu bà con ai nhìn.
Đời này nhiều kẻ bắt bình.
Giàu thời con cháu nghèo thời người dưng.
Sang giàu kẻ đở người nưng.
Nghèo thời han hỏi có chừng vậy thôi..
Đồng bạc nó bạc như vôi.
Mai còn thấy đó chiều thời mất đi.
Những người vô giác vô tri.

Sống như tượng gỗ ích chi cho đời.
Tôi than bá tánh hết thời.
Phật đâu có bỏ những người hiếu trung.
Làm người chí khí anh hùng.
Những người gian nịnh ai dùng làm chi.
Đời này bạc lộn với chì.
Tiểu hơn quân tử vậy thì khó phân.
Lao xao kẻ phú người bần.
Tiên phạm lộn xộn hơn dân mới lầm.
Vô tình là gã Trịnh-Hâm.
Muốn cho mình sống hại thắm hiếu trung.
Tội chàng Trời Phật khó dung.
Tại mình tích ác họa hung tới mình.
Ai muốn cho đời thái bình.
Ăn ngay ở thật **Chúa mình** lên ngôi.
Cuộc đời cũng đã gần rồi.
Ráng cầu cho **Chúa lên ngôi trị đời**.
Gắng công tu niệm đợi thời.
Chừng nào chữ **Nhứt lại đời chữ Tam**.
Tu hành chẳng luận chùa am.
Lòng thương **Minh-Chúa** nước Nam đủ rồi.
Người trung có ghé bàn ngồi.
Có văn có võ Chúa tôi xum vầy.
Chừng nào hết lũ **cáo cày**.
Nhà Vương mới dựng đông tây hiệp hòa.
Nước nào sánh kịp nước ta.
Vân-Tiên hào hiệp **Nguyễn-Nga** thái bình.
Vân-Tiên sửa trị **Hón đình**.
Bốn phương an lạc trào minh vững vàng.
Ai muốn làm tôi **Minh-Hoàng**.
Trước cầu cho **Chúa** sau an dân lành.

Chung

* * *

Giải Nghĩa Lục Tự Di Đà

Di đà lục tự sáu câu.
Giải ra sáu nghĩa sửa tâm tu hành.
Bấy lâu chẳng biết cho rành.
Nay Thầy chỉ rõ lý chơn đặng tường.
Di Đà hãy niệm cho thường.
Đó là sáu báu rán đem vào lòng.
Tìm ra sáu nghĩa cho xong.
Đặng mà sửa tánh trừ tâm nơi mình.
Nhớ ghi sáu chữ cho minh.
Niệm thì tầm nghĩa đặng mà làm theo.
Trước trừ sáu quỷ đùm đeo.
Sau là trừ khử thất tình vẩn vương.
Chữ Nam giải nghĩa cho thường.
Niệm thì diệt hỏa ở tâm vậy mà.
Thường thường tánh nóng của ta.
Phải mau vụt tắt lần lần bỏ đi.
Chữ Mô cũng rán âm y.
Tâm không thanh tịnh đừng gây nợ trần.
Rán mà trao sửa ân cần.
Tâm không của Phật có là quỷ ma.
Niệm thì tầm nghĩa cho ra.
Không gây không tạo đó là chữ Mô.
Nam Mô diệt hỏa hư vô.
Tâm phàm dứt bỏ theo lòng Hoàng thiên.
Chữ A phải giữ cho nguyên.
Khí tinh nơi thận giữ cho đủ đầy.
Nghĩa đừng dâm dục tạo gây.
Đông con nhiều vợ hao mòn thân ta.
Chữ Di phải giữ đó mà.
Ba báu tinh khí với thần đừng hao.
Muốn gìn ba báu làm sao.
Ta bỏ hờn giận ghét ghen phải chừa.
Ân cần tu luyện sớm trưa.
Chớ ham danh vị giàu nghèo lo chi.
Nếu ai giữ đặng cho y.
Thì là khỏi bệnh trường sanh tới già.

Lại thêm cái nghĩa chữ Đà.
Tắm lòng sáng suốt phá mê cuộctrần.
Ráng mà trao sửa ân cần.
Tâm phàm vứt bỏ độc sâu phải chữa.
Ân cần đòi luyện sớm trưa.
Thì là trúng nghĩa khỏi sai với làm.
Chữ Phật là tịnh cái tâm.
Hãy đem trí não mà tầm cho xa.
Đó là Phật chẳng có xa.
Tâm cho bình định cõi Tiên đặng về.
Niệm thì phải phá tánh mê.
Tâm đừng vọng quấy gìn lòng từ bi.
Niệm thì ráng nhớ làm y.
Của Thầy sư vải đặng mà làm theo.
Niệm Phật chẳng luận giàu nghèo.
Không tốn tiền bạc mà sau thanh nhàn.
Niệm Phật chẳng tốn tiền ngàn.
Thì sau mới đặng tòa vàng an thân.
Niệm Phật sớm tối ân cần.
Ngày đêm siêng niệm khỏi trong luân hồi.
Niệm Phật muôn việc thôi thôi.
Chớ ham sự thế cực lòng khổ thân.
Niệm Phật gặp hội Long-Vân.
Ráng mà siêng niệm có ngày siêu sanh.
Niệm Phật đừng có đua tranh.
Theo đời văn vật hao mòn thân ta.
Niệm Phật khỏi đọa yêu ma.
Khuyên trần ráng niệm nơi tâm cho thường.
Niệm Phật khỏi dọa vẩn vương.
Thường thường xét lỗi của ta hàng ngày.
Niệm Phật nợ thế đừng vay.
Nợ trần ráng trả có ngày thanh thoi.
Trả rồi sau đặng vui chơi.
Hiệp cùng Tiên Phật tở Thầy âu ca.

NAM MÔ A Di ĐÀ PHẬT

* * *

Tĩnh Thế Văn

Cuộc trần thế khuyên ai hãy gẫm.
Danh mà chi lợi lắm mà chi.
Bã công danh như bọt nước có ra gì.
Mùi phú quý như vẩn mây tan hiệp.
Sang cho mấy cũng thì một kiếp.
Giàu đến đâu cũng hưởng một đời.
Cái tuổi xanh đeo đuổi kiếp con người.
Thân tứ đại có mấy đâu mà làm chắc.
Kìa sanh tử thấy liền trước mặt.
Đám cô phần đa thị thiếu niên thân.
Cái thân này là cái giả thân.
Nay còn đó mai đâu chắc được.
Thêm nổi bệnh nổi già thức phược.
Sống trên đời sống được bao lâu.
Mới mài xanh kể đã bạc đầu.
Rồi lại đến quan khâu một năm.
Ôi tam thốn khí tại thiên ban dụng.
Nhứt dáng vô thường vạn sự hư.
Muôn việc đều mang lấy tất hơi.
Hơi vừa dứt cuộc đời cũng dứt.
Nào cửa cải vợ con tài vật.
Nhắm mắt rồi nắm lấy tay không.
Nghĩa tào khang có kẻ chẳng bền lòng.
Đành cải tiết dạ mong chồng khác.
Bỏ con dại mặt đời hành phạt.
Cái cuộc đời nghĩ thiệt buồn tình.
Hết mê danh mê lợi mê tình.
Toàn mượn thú đá-làm phong cảnh.
Gẫm cuộc thế vui gì ham tranh cạnh.
Thêm gây tình vợ vợ với con con.
Thà sớm khuya vui thú nước non.
Chiều lại niệm A-Di-Đà-Phật.
Nong giải thoát, tránh xong đường vật chất.

Sổ luân hồi yếm cựa với hành vi.
Ở thế gian nhiều tiếng thị phi.
Về cửa Phật từ-bi-hỷ-xã.
Qua biển khổ mượn thuyền Bác Nhã.
Rửa bụi trần mượn nước Ma Ha.
Nguyện sau thoát khỏi chốn ta bà.
Về Tịnh độ vui miền Cực Lạc.

KỆ

Hay dở đâu nài viết ít câu.
Khuyên đời sớm sớm khá hồi đầu.
Tu là cội phúc đừng xao lãng.
Danh lợi giây oan mưa gắng công.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT (ba biến)

Nguồn: <http://caodaigiaoly.free.fr/DocThVaTienTriCuaOngDaoNho.html>

www.vietnamvanhien.org



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 9000 TÁC PHẨM